TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2023/HS-PT
Ngày: 25 - 4 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Bách.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Được.

Bà Ninh Thị Kiều Hạnh.

- Thư ký phiên tòa*:* Bà Phạm Thị Dung – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hòa Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2023, tại Phòng xét xử số 2, Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 39/2023/TLPT-HS ngày 20 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo Phan Văn H do có kháng cáo của Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 02/2023/HS-ST ngày 08 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận.

- Bị cáo không có kháng cáo nhưng có liên quan đến kháng cáo của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

PHAN VĂN H, sinh năm: 1959, tại Ninh Thuận. Giới tính: Nam;
Nơi cư trú: Thôn T 2, xã Ph, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.
Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Phan T (đã chết) và bà Nguyễn Thị M (đã chết); Vợ là: Nguyễn Thị Th và 09 người con; Tiền án, Tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam: Không. Bị cáo hiện đang tại ngoại.

Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Luật sư Phạm Văn Phước, thuộc Văn phòng Luật sư Duy Phước - Đoàn Luật sư tỉnh Ninh Thuận.

Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có kháng cáo*: Bà Phan Thị L, sinh năm 1954. Nơi cư trú: T 14/18, đường V, phường C, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo nhưng có liên quan đến việc giải quyết vụ án*:

1. Ông Phan Văn Đoan, sinh năm 1943. Nơi cư trú: Thôn Ph, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Ông Phan Thanh L, sinh năm 1951. Nơi cư trú: Thôn T 2, xã Ph, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Có mặt tại phiên tòa.

3. Ông Đào Trọng Ng, sinh năm 1967. Nơi cư trú: Thôn T 2, xã Ph, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Văn H đang quản lý, sử dụng thửa đất có diện tích 11.825m^2 , đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ Phan Văn H, thuộc Thôn T 2, xã Ph, huyện N.

Trên đất có 02 ngôi mộ gồm: 01 ngôi mộ của ông Phan Diệu được xây bằng đá, là ngôi mộ dòng họ nhà Phan Văn H và 01 ngôi mộ của ông Đào Sĩ Nhữ được đắp bằng đất, là của dòng họ nhà ông Đào Trọng Ng, các ngôi mộ này đã có từ lâu.

Đầu tháng 6 năm 2022, Phan Văn H chuyển nhượng lô đất trên cho anh Lại Thành Hoan với giá 4.300.000.000 đồng, sau khi xem đất anh Hoan chỉ đồng ý mua với điều kiện Phan Văn H phải di dời 2 ngôi mộ trên đến vị trí khác, việc di dời do Hương tự chịu trách nhiệm và thực hiện, anh Hoan hỗ trợ số tiền 5.000.000 đồng.

Để chuyển nhượng được đất, ngày 16/6/2022 Phan Văn H không bàn bạc, không thông báo cho dòng họ ông Nguyên và dòng họ của mình biết mà tự ý thuê anh Phạm Mười, Phạm Thanh Bình, Lê Thành Duy cùng Hương tiến hành

đập phá, san phẳng 2 ngôi mộ trên. Xong việc Hương trả tiền công cho anh Mười số tiền 300.000 đồng, anh Duy và anh Bình số tiền 1.000.000 đồng.

Sau đó Hương đã nói dối anh Hoan là đã di dời 2 ngôi mộ trên, vì nghĩ Hương đã thực hiện đúng theo lời đề nghị của mình nên anh Hoan đã đồng ý nhận chuyển nhượng đất.

Đến ngày 23/6/2022, Ông Phan Văn Đoan, ông Phan Thanh L (anh ruột ông Phan Văn H) và ông Đào Trọng Ng là đại diện của hai dòng họ có 02 ngôi mộ trên phát hiện mộ bị san phẳng nên đã trình báo lên Công an xã Phước Hải, huyện Ninh Phước.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 02/2023/HS-ST ngày 08 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Phan Văn H phạm tội "Xâm phạm mồ mả".

Áp dụng: khoản 1 Điều 319; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phan Văn H 09 tháng tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 08/02/2023).

Giao bị cáo Phan Văn H cho Ủy ban nhân dân xã Phước Hải, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

** Phần kháng cáo:*

- Ngày 23/02/2023, bà Phan Thị L có kháng cáo: không đồng ý đối với toàn bộ bản án sơ thẩm.

- Tại phiên tòa phúc thẩm, bà Phan Thị L giữ nguyên nội dung kháng cáo. Yêu cầu xét xử đúng người, đúng tội và yêu cầu bị cáo xây dựng lại mộ của ông tổ Phan Diệu đúng vị trí ban đầu.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về hình thức: Đơn kháng cáo của bà Phan Thị L là đúng chủ thể và đảm bảo thời hạn theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về hành vi và tội "Xâm phạm mồ mả" theo khoản 1 Điều 319 BLHS với mức hình phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự đã được tách ra, giải quyết bằng một vụ án khác.

Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 BLTTHS, tuyên xử: không chấp nhận

kháng cáo của bà Phan Thị L. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 02/2023/HS-ST ngày 08 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước đối với bị cáo Phan Văn H.

Các phần khác của bản án không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

* Ý kiến của Luật sư bào chữa cho bị cáo Phan Văn H:

Bà Phan Thị L không kháng cáo về hình phạt, về trách nhiệm dân sự, chỉ khiếu nại về hành vi của Thẩm phán. Bản án sơ thẩm đã xử đúng người, đúng tội.

Đề nghị HĐXX phúc thẩm Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 BLTTHS, bác kháng cáo của bà Phan Thị L. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 02/2023/HS-ST ngày 08 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước.

- Ông Phan Thanh L có ý kiến: yêu cầu bị cáo phải có nghĩa vụ cung cấp tiền để thực hiện việc di dời mồ mả sang vị trí mới.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Không.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: bà Phan Thị L kháng cáo đúng quy định tại các Điều 331, 332 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên vụ án được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Về người tham gia tố tụng: Ông Phan Văn Đoan, ông Đào Trọng Ng không có kháng cáo nhưng được Tòa án triệu tập đến phiên tòa hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Xét: sự vắng mặt của ông Đoan, ông Nguyên tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo Điều 293 BLTTHS.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phan Văn H khai nhận hành vi phạm tội của mình, có đủ căn cứ xác định:

Bị cáo là người quản lý, sử dụng thửa đất có diện tích 11.825m^2 nên biết rõ gốc tích ngôi mộ của ông Phan Diệu là của mộ của dòng họ nhà bị cáo và ngôi mộ của ông Đào Sĩ Nhữ là của dòng họ nhà ông Đào Trọng Ng trong khu đất do bị cáo quản lý, sử dụng đã có từ lâu. Tuy nhiên, để chuyển nhượng được thửa đất, bị cáo đã tự ý thuê người cùng với bị cáo đập phá, san phẳng hai ngôi mộ này, sau đó nói với người nhận chuyển nhượng đất là đã di dời hai ngôi mộ.

Hành vi đập phá, san phẳng mồ mả của bị cáo bị phát hiện và trình báo cơ quan công an.

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Phan Văn H về tội "Xâm phạm mồ mả" theo khoản 1 Điều 319 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo Phan Văn H thể hiện ý thức xem thường pháp luật, trực tiếp xâm hại đến trật tự công cộng, trái với tập quán, truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam nên cần phải xử lý nghiêm minh để răn đe, giáo dục đối với bị cáo và có tác dụng phòng ngừa chung.

Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xét: bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, là người cao tuổi, có nhiều bệnh nền, hoàn cảnh gia đình có khó khăn, đủ điều kiện xem xét cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao "hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo" tại Văn bản hợp nhất số 02/VBHN-TANDTC ngày 7/9/2022; nên xử phạt bị cáo Phan Văn H 09 tháng tù, cho bị cáo hưởng án treo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bà Phan Thị L, thấy rằng:

[3.1] Về việc không triệu tập ông Phan Văn Đoan tham gia tố tụng:

Vào ngày 7/9/2022, ông Phan Văn Đoan có đơn tố giác đập phá mồ mả gửi Công an huyện Ninh Phước (BL 94, 96a) nhưng ngày 9/8/2022 ông Phan Văn Đoan đã lập giấy ủy quyền cho bà Phan Thị L, với nội dung ủy quyền là: theo Đơn đập phá mồ mã (BL 97) nên có cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm chỉ làm việc, ghi nhận lời khai của bà Lý và triệu tập bà Lý tham gia tố tụng tại phiên tòa.

Tại giai đoạn phúc thẩm, bà Lý có yêu cầu triệu tập ông Phan Văn Đoan tham gia tố tụng tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử đã triệu tập ông Phan Văn Đoan hợp lệ nhưng ông Đoan vẫn vắng mặt, không tham gia tố tụng. Sự vắng mặt của ông Phan Văn Đoan không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án.

[3.2] Về yêu cầu giải quyết tranh chấp đất giữa các anh chị em trong gia đình, trong dòng họ với nhau. Đây là tranh chấp dân sự, các ông bà Phan Thanh L, Phan Văn H, Phan Thị L... có quyền làm đơn khởi kiện vụ án dân sự độc lập theo đúng quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[3.3] Về trách nhiệm dân sự: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, giữa bị cáo và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án cấp sơ thẩm không giải quyết và dành quyền khởi kiện dân sự khi có tranh chấp là phù hợp.

[3.4] Về việc không đồng ý với việc giải quyết vụ án của Thẩm phán chủ tọa phiên tòa sơ thẩm. Đây là khiếu nại trong tố tụng hình sự cũng không thuộc thẩm quyền giải quyết của Hội đồng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự này.

Trên cơ sở đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của bà Phan Thị L; Giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tại phiên tòa.

[4] Về án phí phúc thẩm: bà Phan Thị L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có kháng cáo: Bà Phan Thị L;

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2023/HS-ST ngày 08 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận.

Tuyên bố: Bị cáo Phan Văn H phạm tội "Xâm phạm mồ mả".

Áp dụng: khoản 1 Điều 319; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phan Văn H 09 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 08/02/2023).

Giao bị cáo Phan Văn H cho Ủy ban nhân dân xã Phước Hải, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án Hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có

thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

- Về án phí: Bà Phan Thị L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (25/4/2023).

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Được **Ninh Thị Kiều Hạnh** **Lâm Bách**

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Phước;
- TAND huyện Ninh Phước (02 bản);
- Công an huyện Ninh Phước;
- Chi cục THADS huyện Ninh Phước;
- PV 27;
- Sở Tư pháp (kèm án sơ thẩm);
- Bị cáo; Bị hại;
- Phòng KTNV-THA; HCTP;
- Lưu: án văn, hồ sơ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lâm Bách

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Phước;
- TAND huyện Ninh Phước (02 bản);
- Công an huyện Ninh Phước;
- Chi cục THADS huyện Ninh Phước;
- PV 27;
- Sở Tư pháp (kèm án sơ thẩm);
- Bị cáo; Bị hại;
- Phòng KTNV-THA; HCTP;
- Lưu: án văn, hồ sơ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lâm Bách